

**NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/4/2015;

Căn cứ Biên bản số 32/BB-HĐQT ngày 02/02/2016 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Công tác sản xuất kinh doanh:

1.1. Kết quả thực hiện KH SXKD năm 2015 (chưa kiểm toán):

Chỉ tiêu	Giá trị thực hiện	So với kế hoạch
Giá trị SXCN (giá CĐ 1994)	1.955 tỷ đồng	92 %
Giá trị sản xuất thực tế	3.528 tỷ đồng	96 %
Tổng doanh thu	3.508 tỷ đồng	90 %
Lợi nhuận trước thuế	532 tỷ đồng	117 %



1.2. Kế hoạch SXKD năm 2016; các chỉ tiêu KH quý I/2016:

Chỉ tiêu	Giá trị thực hiện 2016	KH quý I/2016
Giá trị SXCN (giá CĐ 1994)	2.208 tỷ đồng	438 tỷ đồng
Giá trị sản xuất thực tế	3.777 tỷ đồng	763 tỷ đồng
Tổng doanh thu	3.778 tỷ đồng	800 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế	Không thấp hơn 2015	106 tỷ đồng

Điều 2. Sửa đổi bổ sung Quy chế tiền lương:

2.1. Thông qua nội dung sửa đổi Điều 5 trong Quy chế trả lương ban hành theo Quyết định số 15/QĐ-DRC-HĐQT ngày 6/2/2015 của Hội đồng quản trị như sau:

“Điều 5. Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương: Công ty áp dụng Hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương do Công ty xây dựng, mức lương tối thiểu vùng do Công ty áp dụng làm cơ sở để thỏa thuận tiền lương trong hợp đồng lao động, nâng bậc, chuyển ngạch, đóng và hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, thất nghiệp, trả tiền lương theo các chế độ qui định của Luật lao động”.

2.2. Thông qua nội dung sửa đổi Điều 12 trong Quy chế trả lương ban hành theo Quyết định số 15/QĐ-DRC-HĐQT ngày 6/2/2015 của Hội đồng quản trị như sau:

“Điều 12. Tiền lương chế độ tính theo công thức: (Sửa đổi mức lương chế độ người i) $m_{cđi}$: mức lương chế độ người i (bằng mức lương tối thiểu vùng Công ty áp dụng x với hệ số lương chế độ)”.

Điều 3. Phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện 2015:

Phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện 2015 như sau:

- Quỹ tiền lương người lao động: 256.355 triệu đồng;
- Quỹ tiền lương viên chức quản lý: 2.088 triệu đồng.

Tổng quỹ tiền lương: 258.443 triệu đồng

(Hai trăm năm tám tỷ, bốn trăm bốn ba triệu đồng)

Điều 4. Ủy quyền ký kết vay vốn ngắn hạn tại các ngân hàng:

Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty giao dịch với các ngân hàng theo các nội dung sau:

4.1. Hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn tại các ngân hàng với số dư vay tại từng thời điểm không quá sáu trăm năm mươi (650) tỷ đồng Việt Nam, chưa tính vốn mở L/C. Lãi suất vay vốn theo lãi suất thị trường tại thời điểm vay.

4.2. Tổng giám đốc Công ty chủ động ký kết Hợp đồng vay vốn, Hợp đồng thế chấp/cầm cố tài sản và các hồ sơ liên quan đến việc vay vốn tại các ngân hàng; ký kết và/hoặc chuyển giao bất kỳ tài liệu nào khác mà ngân hàng yêu cầu.

4.3. Tổng giám đốc được ủy quyền cho các Phó Tổng giám đốc ký kết các nội dung của Mục 4.2. (trừ ký kết Hợp đồng vay vốn, Hợp đồng thế chấp/cầm cố tài sản). Chịu trách nhiệm bảo toàn vốn vay trước Hội đồng quản trị và pháp luật Nhà nước.

Điều 5. Kế hoạch chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016:

Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 với các nội dung chính như sau:

Thời gian: Dự kiến vào tháng 4/2016;

Địa điểm: Thành phố Đà Nẵng

Nội dung chương trình:

1. Hội đồng quản trị báo cáo ĐHCĐ về việc bầu thành viên HĐQT thay thế, bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015 và kế hoạch năm 2016;
3. Báo cáo Tài chính năm 2015 đã kiểm toán;
4. Báo cáo phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015;
5. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015;
6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015;
7. Báo cáo mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty;
8. Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016;
9. Sửa đổi Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Lưu HĐQT, VT.

